

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06/7/2021

“V/v Ly hôn giữa chị H và anh T”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Nguyệt Hồng**.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Nguyễn Văn Tâm.

2. Bà Lê Thị Ngọc Thúy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Ngọc Duy Linh** – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Ngọc Tuyền** – kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 138/2021/TLST–HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138b/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** **Nguyễn Thị H**, sinh năm 19xx (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện G, tỉnh T.

**2. Bị đơn:** **Lê Chí T**, sinh năm 19xx (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 4, xã G, huyện G, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn xin ly hôn đề ngày 22 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Gia Thuận vào năm 2017 theo giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 07/6/2017. Quá trình chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và anh T không lo lắng cho vợ con. Nay tình cảm không còn chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Trung H, sinh ngày xx/xx/20xx. Ly hôn chị yêu cầu nuôi con, yêu cầu anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn anh Lê Chí T vắng mặt không lý do dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nên không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không thể hiện ý kiến của mình.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng:* Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Áp dụng điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[I] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị H theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Chí T đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hai lần thông báo về phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đến dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Lê Chí T theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Chị H chung sống với anh T từ năm 2013 và được UBND xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông cấp giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 07/6/2017 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Thời gian chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn là bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không lo lắng cho vợ con. Mâu thuẫn kéo dài từ năm 2017 nhưng đến nay mâu thuẫn giữa anh và chị vẫn không hàn gắn được. Nay chị H xin ly hôn nhưng anh T không đến Tòa để thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H, điều đó chứng tỏ anh T không tha thiết với cuộc hôn nhân này. Qua xem xét, Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H yêu cầu ly hôn với anh T là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

- Về nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H yêu cầu được nuôi con chung tên Lê Trung H, sinh ngày xx/xx/20xx. Về cấp dưỡng nuôi con phía chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi mỗi tháng 1.000.000đồng/con cho đến khi cháu Hiếu trưởng thành và có khả năng lao động. Hội đồng xét xử xét thấy, chị H có khả năng nuôi dạy con chung và hiện nay các con đang sống với chị ổn định, được chị lo lắng, chăm sóc cho con và nguyện vọng của cháu Hiếu cũng muốn sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con mà chị H yêu cầu là phù hợp. Do đó, cần để chị H chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và anh T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng/con cho đến khi cháu Hiếu trưởng thành và có khả năng lao động là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nếu sau này chị H, anh T có tranh chấp về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con sẽ khởi kiện bằng vụ án khác sau ly hôn.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Nếu sau này chị H, anh T có tranh chấp về tài sản chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác sau ly hôn.

- Về án phí: chị H, anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Áp dụng:**

- Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Điều 28, 35, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Xử:**

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Chí T.

2/ Về con chung:

Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Lê Trung H, sinh ngày xx/xx/20xx.

Anh Lê Chí T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/con cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản*

*2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.”*

Anh Lê Chí T được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0018583 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị H đã nộp đủ án phí.

Anh T phải nộp 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông ;
- Đương sự;
- UBND xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông;
- Lưu hồ sơ, AV;

**Lê Thị Nguyệt Hồng**

